

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên dự án, dự thảo: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe (Nghị định 65/2016/NĐ-CP, Nghị định 10/2020/NĐ-CP, Nghị định 119/2021/NĐ-CP)

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý?	1. Nội dung 1: Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe trong toàn quốc. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (<i>nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành</i>): Khoản 4 Điều 8, Điều 9 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018), 2. Nội dung 2: Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe trong toàn quốc. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (<i>nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành</i>): Khoản 4 Điều 8, Điều 10 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018). 3. Nội dung 3: Cấp giấy phép xe tập lái - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của xe tập lái trong toàn quốc. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (<i>nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành</i>): Điều 11, Điều 12 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 4. Nội dung 4: Cấp lại giấy phép xe tập lái - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của xe tập lái trong toàn quốc. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (<i>nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành</i>): Điều 11, điểm b Điều 12 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

5. Nội dung 5: Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô

- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe trong toàn quốc.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Điều 13, Điều 14 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

5. Nội dung 5: Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô

- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo lái xe trong toàn quốc.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Điều 13, Điều 15 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

6. Nội dung 6: Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2

- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Điều 19, Điều 20 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

7. Nội dung 7: Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2

- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Điều 19, Điều 21 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

8. Nội dung 8: Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3

- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Điều 19, Điều 22 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

9. Nội dung 9: Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2

- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Điều 19, Điều 23 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

10. Nội dung 10: Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3

	- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: Điều 19, Điều 23 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 11. Nội dung 11: Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại D cho phương tiện của Trung Quốc - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Quy định thêm thành phần hồ sơ Giấy chứng nhận đăng ký xe để kiểm tra các thông tin khai trên giấy đề nghị cấp giấy phép vận tải loại D và để ghi thông tin chính xác trên giấy phép vận tải loại D. Thực hiện phân cấp cho Sở Giao thông vận tải các tỉnh có cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung cấp Giấy phép vận tải loại D. Tạo thuận lợi cho đơn vị vận tải của Trung Quốc trong việc đề nghị cấp giấy phép vận tải loại D. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: Điều 19 Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. 12. Nội dung 12: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Quy định thành phần hồ sơ về giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đối với phương tiện phi thương mại đối với vận tải Việt Nam - Lào tương tự như đối với vận tải Việt Nam - Campuchia, vận tải CLV để đảm bảo thống nhất. Mặt khác để chứng minh phương tiện thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: Điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	1. Nội dung 1: Thủ tục cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe Cá nhân có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe đúng quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi của cá nhân. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 2. Nội dung 2: Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe Cá nhân có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe đúng quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi của cá nhân. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: khoản 2 Điều 10 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018). 3. Nội dung 3: Thủ tục cấp giấy phép xe tập lái

Tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xe tập lái theo đúng quy định nhằm đảm bảo nguồn kinh phí đầu tư được xác nhận hợp pháp.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

4. Nội dung 4: Thủ tục cấp lại giấy phép xe tập lái

Tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xe tập lái theo đúng quy định nhằm đảm bảo nguồn kinh phí đầu tư được xác nhận hợp pháp.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

5. Nội dung 5. Thủ tục cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép đào tạo lái xe theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo hoạt động đào tạo lái xe của tổ chức được xác nhận hợp pháp.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

6. Nội dung 6: Thủ tục cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép đào tạo lái xe theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo cho hoạt động đào tạo lái xe của tổ chức được xác nhận hợp pháp.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): điểm b Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

7. Nội dung 7: Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe ddurr điều kiện hoạt động theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo hoạt động tổ chức sát hạch của tổ chức được xác nhận hợp pháp.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): khoản 2 Điều 20 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

8. Nội dung 8: Thủ tục cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe ddurr điều kiện hoạt động theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo hoạt động tổ chức sát hạch của tổ chức được xác nhận hợp pháp.

- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành): khoản 1 Điều 21 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

9. Nội dung 9: Thủ tục cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo hoạt động tổ chức sát hạch của tổ chức được xác nhận hợp pháp.

	- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: Đảm bảo sự thống nhất về tiêu chuẩn kỹ thuật của trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc; Tránh sự tùy tiện trong việc giải quyết công việc của tổ chức. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: khoản 2 Điều 22 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 9. Nội dung 9: Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo hoạt động tổ chức sát hạch của tổ chức được xác nhận hợp pháp. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 10. Nội dung 10: Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3: tổ chức có nghĩa vụ nộp hồ sơ theo quy định và được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động theo đúng thời hạn nhằm đảm bảo hoạt động tổ chức sát hạch của tổ chức được xác nhận hợp pháp. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. 11. Nội dung 11: Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại D cho phương tiện của Trung Quốc: Quy định thêm thành phần hồ sơ Giấy chứng nhận đăng ký xe để kiểm tra các thông tin khai trên giấy đề nghị cấp giấy phép vận tải loại D và để ghi thông tin chính xác trên giấy phép vận tải loại D. Thực hiện phân cấp cho Sở Giao thông vận tải các tỉnh có cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung cấp Giấy phép vận tải loại D. Tạo thuận lợi cho đơn vị vận tải của Trung Quốc trong việc đề nghị cấp giấy phép vận tải loại D. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: Điều 19 Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. 12. Nội dung 12: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào: Quy định thành phần hồ sơ về giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đối với phương tiện phi thương mại đối với vận tải Việt Nam - Lào tương tự như đối với vận tải Việt Nam - Campuchia, vận tải CLV để đảm bảo thống nhất. Mặt khác để chứng minh phương tiện thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định <i>(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)</i>: Điểm b khoản 3 Điều 25 Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.
3. Những biện pháp có thể sử dụng để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước; bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi	1. Đối với Nội dung 1 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 1: cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe. (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐

ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức nêu trên?	(ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 2. Đối với Nội dung 2 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 2: cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe. (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐. (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 3. Đối với Nội dung 3 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 3: cấp giấy phép xe tập lái. (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 4. Đối với Nội dung 4 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 4: Cấp lại giấy phép xe tập lái (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 5. Đối với Nội dung 5 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 5: Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 6. Đối với Nội dung 6 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 6: Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô
--	---

(i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐
(ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒
Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu.

7. Đối với Nội dung 7 tại Mục [I.2]:

- **Quy định TTHC:** ☒

+ Tên TTHC 7: Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2

(i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐

(ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒

Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu.

8. Đối với Nội dung 8 tại Mục [I.2]:

- **Quy định TTHC:** ☒

+ Tên TTHC 8: Cấp Giấy chứng nhận tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2

(i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐

(ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒

Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu.

9. Đối với Nội dung 9 tại Mục [I.2]:

- **Quy định TTHC:** ☒

+ Tên TTHC 9: Cấp Giấy chứng nhận tâm sát hạch lái xe loại 3

(i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐.

(ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒

Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu.

10. Đối với Nội dung 10 tại Mục [I.2]:

- **Quy định TTHC:** ☒

+ Tên TTHC 9: Cấp lại Giấy chứng nhận tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2

(i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐.

(ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒

Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu.

10. Đối với Nội dung 10 tại Mục [I.2]:

- **Quy định TTHC:** ☒

	+ Tên TTHC 10: Cấp lại Giấy chứng nhận tâm sát hạch lái xe loại 3 (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐. (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 11. Đối với Nội dung 11 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 11: Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại D cho phương tiện của Trung Quốc (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐. (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu. 12. Đối với Nội dung 12 tại Mục [I.2]: - Quy định TTHC: ☒ + Tên TTHC 12: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào (i) TTHC được: Quy định mới ☐ Sửa đổi, bổ sung ☒ Thay thế TTHC khác ☐. (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: quy định hiện nay đã ở mức tối thiểu.
4. Lý do lựa chọn biện pháp quy định TTHC	a) Đối với 12 Nội dung tại Mục [I.3]: - TTHC 1: Tránh sự tùy tiện trong việc giải quyết công việc của các cơ quan có thẩm quyền đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và công bằng cho các tổ chức và cá nhân trong hoạt động đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. + Lý do không lựa chọn biện pháp khác: không đảm bảo được quyền và lợi ích của tổ chức và cá nhân. - TTHC 11: Thực hiện phân cấp cho Sở Giao thông vận tải các tỉnh có cửa khẩu thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung cấp Giấy phép vận tải loại D. Tạo thuận lợi cho đơn vị vận tải của Trung Quốc trong việc đề nghị cấp giấy phép vận tải loại D. + Lý do không lựa chọn biện pháp khác: không thực hiện được Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ với mục tiêu đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền cho địa phương. - TTHC 12: Quy định thành phần hồ sơ về giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đối với phương tiện phi thương mại đối với vận tải Việt Nam - Lào tương tự như đối với vận tải Việt Nam - Campuchia, vận tải CLV để đảm bảo thống nhất. Mặt khác để chứng minh phương tiện thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân.

	+ Lý do không lựa chọn biện pháp khác: Chưa chứng minh được phương tiện thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
II. ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Cơ quan chủ trì soạn thảo sử dụng Phần II Biểu 01A/ĐG-KSTT để đánh giá đối với từng TTHC dự kiến quy định tại dự án, dự thảo)</i>	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc; tạo sự minh bạch trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: đánh giá năng lực của cá nhân có đáp ứng được yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

	- Căn cứ quy định: Luật Giao thông đường bộ và Luật giáo dục nghề nghiệp. + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018). - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị theo mẫu quy định;	- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính - Yêu cầu, quy cách: có Lý do quy định:
b) Tên thành phần hồ sơ 2: bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên hoặc chứng chỉ kỹ năng nghề (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực);	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực)	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
d) Tên thành phần hồ sơ 4: 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền màu xanh, kiểu giấy chứng minh nhân dân.	- Nêu rõ lý do quy định: để làm cơ sở thực hiện thủ tục hành chính. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:

Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):	
5. Thời hạn giải quyết			
		- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho người dân. - Thời hạn: không quá 03 ngày làm việc. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:	
6. Cơ quan thực hiện			
		- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:	
7. Đối tượng thực hiện			
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000		- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	
8. Phí, lệ phí			
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:		- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐	

	+ Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☒ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin: thông tin cá nhân Lý do quy định: làm căn cứ thực hiện thủ tục hành chính
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Đáp ứng tiêu chuẩn đối với nhà giáo dạy trình độ sơ cấp quy định tại Điều 53 của Luật Giáo dục nghề nghiệp Lý do quy định: Đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:

	+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện 2: Có bằng tốt nghiệp sư phạm kỹ thuật hoặc cao đẳng sư phạm kỹ thuật hoặc có chứng chỉ sư phạm dạy nghề dạy trình độ sơ cấp nghề hoặc chứng chỉ sư phạm bậc 1 hoặc tương đương trở lên. Lý do quy định: Đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
c) Yêu cầu, điều kiện 3: Có giấy phép lái xe hạng tương ứng trở lên Lý do quy định: Đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐

		Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .		

c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY THỰC HÀNH LÁI XE

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc; tạo sự minh bạch trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức

e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: đánh giá năng lực của cá nhân có đáp ứng được yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Căn cứ quy định: Luật Giao thông đường bộ và Luật giáo dục nghề nghiệp. + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☐ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị theo mẫu quy định;	- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính - Yêu cầu, quy cách: có Lý do quy định:
b) Tên thành phần hồ sơ 2: 01 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm nền màu xanh, kiểu giấy chứng minh nhân dân.	- Nêu rõ lý do quy định: để làm cơ sở thực hiện thủ tục hành chính. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho người dân. - Thời hạn: không quá 03 ngày làm việc. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:

6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐

- Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☒ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin: thông tin cá nhân Lý do quy định: làm căn cứ thực hiện thủ tục hành chính
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: có giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại:

		+ Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .		
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ			
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com			

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3: CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc; tạo sự minh bạch trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức

e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: do thủ tục này liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật yêu cầu kiểm tra thực tế. - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: khoản 2 Điều 14 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT. - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☐ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Danh sách đề nghị cấp giấy phép xe tập lái	- Nêu rõ lý do quy định: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức khai thông nhất theo mẫu đơn những thông tin cần cung cấp cho việc giải quyết thủ tục - Yêu cầu, quy cách: theo mẫu ban hành. Lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao chụp giấy đăng ký xe,	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho người dân. - Thời hạn: 03 ngày/ ngày làm việc

(Nếu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:	
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☐ Có ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: 30.000đ + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☒ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☒ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: điểm 2 khoản 1 Mục II Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29/7/2004 của Bộ Tài chính. (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.

b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☒ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Danh sách xe tập lái đề nghị cấp giấy phép xe tập lái Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Biển số đăng ký Lý do quy định: cấp giấy phép xe tập lái đúng xe chuyên dùng để dạy lái. - Nội dung thông tin 2: Xe của cơ sở đào tạo Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 3: Xe hợp đồng. Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 4: Nhân hiệu, loại xe Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 5: Số động cơ, số khung Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 5: hiệu lực của Giấy CN kiểm định ATKT&BVMT Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức.
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Phải có phương tiện cơ giới đường bộ chuyên dùng để dạy lái Lý do quy định: Đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐

		Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: khoản 12 Điều 5 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT
11. Kết quả		
- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: có thời hạn tương ứng với thời gian được phép lưu hành của xe tập lái. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☒ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:	
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?		
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:	
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành:	

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4: CẤP GIẤY PHÉP XE TẬP LÁI

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc; tạo sự minh bạch trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: do thủ tục này liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật yêu cầu kiểm tra thực tế. - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: khoản 2 Điều 14 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT. - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Buu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Buu điện ☐ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Danh sách đề nghị cấp giấy phép xe tập lái	- Nêu rõ lý do quy định: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức khai thống nhất theo mẫu đơn những thông tin cần cung cấp cho việc giải quyết thủ tục - Yêu cầu, quy cách: theo mẫu ban hành. Lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao chụp giấy đăng ký xe,	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐

	Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho người dân. - Thời hạn: 03 ngày/ ngày làm việc <i>(Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết)</i> Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☐ Có ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: 30.000đ + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☒ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☒ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: điểm 2 khoản 1 Mục II Thông tư số 76/2004/TT-BTC ngày 29/7/2004 của Bộ Tài chính.

	(ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☒ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Danh sách xe tập lái đề nghị cấp giấy phép xe tập lái Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Biển số đăng ký Lý do quy định: cấp giấy phép xe tập lái đúng xe chuyên dùng để dạy lái. - Nội dung thông tin 2: Xe của cơ sở đào tạo Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức - Nội dung thông tin 3: Xe hợp đồng. Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 4: Nhãn hiệu, loại xe Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 5: Số động cơ, số khung Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức. - Nội dung thông tin 5: hiệu lực của Giấy CN kiểm định ATKT&BVMT Lý do quy định: làm căn cứ tính toán theo quy định điều kiện đối với cơ sở vật chất của tổ chức.
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Phải có phương tiện cơ giới đường bộ chuyên dùng để dạy lái Lý do quy định: Đáp ứng tiêu chuẩn nghiệp vụ	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:

		+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: khoản 12 Điều 5 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT
11. Kết quả		
- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: có thời hạn tương ứng với thời gian được phép lưu hành của xe tập lái. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☒ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:	
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?		
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:	
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:	

	+ Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4: CẤP GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.

nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Điểm b khoản 4 Điều 15 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Buu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Buu điện ☐ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản kèm báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe	- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính cấp cho đúng tổ chức có nhu cầu - Yêu cầu, quy cách: theo mẫu quy định Lý do quy định: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện đồng thời đáp ứng được nhu cầu quản lý của cơ quan có thẩm quyền
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Quyết định thành lập cơ sở dạy nghề	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe của giáo viên	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:

d) Tên thành phần hồ sơ 4: Giấy đăng ký xe	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: 02 ngày/ ngày làm việc đối với việc hướng dẫn hồ sơ chưa đủ theo quy định, 10 ngày/ ngày làm việc đối với việc tổ chức kiểm tra và cấp giấy phép. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:

c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000	
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☒ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không?	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Giới thiệu chung về cơ sở đào tạo Lý do quy định: Làm căn cứ để cấp giấy phép đúng đối tượng. - Nội dung thông tin 2: Báo cáo về việc xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật và nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo (số lượng phòng học, số lượng xe tập lái, số lượng giáo viên dạy lái..) Lý do quy định: Làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính.

Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Là cơ sở dạy nghề Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động dạy nghề đặc thù.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 1 Điều 61 Luật GTĐB
b) Yêu cầu, điều kiện 2: đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn (xe tập lái, giáo viên dạy lái, sân tập lái, Phòng học) theo đúng quy định) Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động dạy nghề đặc thù.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ:

		- Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Điều 5 Thông tư số 58/2016/TT-BGTVT	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: ☐ Có ☐ Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .		
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ			
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương			

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 6: CẤP LẠI GIẤY PHÉP ĐÀO TẠO LÁI XE Ô TÔ

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan	Có ☒ Không ☐

nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: khoản 3 Điều 16 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☐ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Công văn kèm Báo cáo đề nghị cấp Giấy phép đào tạo lái xe	- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính cấp cho đúng tổ chức có nhu cầu - Yêu cầu, quy cách: theo mẫu quy định Lý do quy định: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện đồng thời đáp ứng được nhu cầu quản lý của cơ quan có thẩm quyền
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe của giáo viên	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Giấy đăng ký xe	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không.

	- Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:	
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:	
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):	
5. Thời hạn giải quyết		
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: 5 ngày/ ngày làm việc đối với việc tổ chức kiểm tra và 3 ngày/ ngày làm việc đối với việc cấp giấy phép. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:	
6. Cơ quan thực hiện		
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:	
7. Đối tượng thực hiện		
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	
8. Phí, lệ phí		
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không?	- Mức phí, lệ phí:	

- Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☒ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:.....
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Báo cáo đề nghị cấp giấy phép đào tạo lái xe Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Giới thiệu chung về cơ sở đào tạo Lý do quy định: Làm căn cứ để cấp giấy phép đúng đối tượng. - Nội dung thông tin 2: Báo cáo về việc xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật và nghiệp vụ chuyên môn của cơ sở đào tạo (số lượng phòng học, số lượng xe tập lái, số lượng giáo viên dạy lái..) Lý do quy định: Làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính.
10. Yêu cầu, điều kiện	

TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có giấy phép đào tạo lái xe Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động dạy nghề đặc thù.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☐ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện 2: đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn (xe tập lái, giáo viên dạy lái, sân tập lái, Phòng học) theo đúng quy định) Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động dạy nghề đặc thù.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒

		Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: ☐ Có Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .		
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ			
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com			

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 7: CHẤP THUẬN BỐ TRÍ MẶT BẰNG TỔNG THỂ HÌNH SÁT HẠCH TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE LOẠI 1, LOẠI 2

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Điều 27 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐

Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Quyết định chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền đối với nhà đầu tư trong nước, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ dưới 51% vốn điều lệ) trừ các dự án không phải phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên)	- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính cấp cho đúng tổ chức đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện đồng thời đáp ứng được nhu cầu quản lý của cơ quan có thẩm quyền
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Giấy phép xây dựng	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định việc tuân thủ trong hoạt động xây dựng công trình. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ thiết kế hình sát hạch, bản kê khai loại xe cơ giới dùng để sát hạch, loại thiết bị chấm điểm tự động	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 02 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): dùng để lưu hồ sơ tại 2 cơ quan liên quan và tại tổ chức
5. Thời hạn giải quyết	

	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: + 5 ngày/ ngày làm việc Tổng cục ĐBVN có văn bản thỏa thuận bố trí mặt bằng tổng thể gửi Sở GTVT và tổ chức. (<i>Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết</i>) Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: không xác định	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐

	+ Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: phải đáp ứng đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40: 2015/BGTVT) Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động kinh doanh đặc thù.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒

		Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☒ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 5 năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .		
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ			
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com			

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 8: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE LOẠI 1, LOẠI 2

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Điều 27 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện.

b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐		- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ		
a) Tên thành phần hồ sơ 1: văn bản đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động.	- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính cấp cho đúng tổ chức đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện đồng thời đáp ứng được nhu cầu quản lý của cơ quan có thẩm quyền	
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): dùng để lưu hồ sơ tại 2 cơ quan liên quan và tại tổ chức	
5. Thời hạn giải quyết		
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: 10 ngày/ ngày làm việc (sau khi tổ chức có văn bản đề nghị kiểm tra) Sở GTVT tổ chức kiểm tra và có văn bản đề nghị Tổng cục ĐBVN kiểm tra, cấp giấy chứng nhận. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:	
6. Cơ quan thực hiện		
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:	
7. Đối tượng thực hiện		
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐		- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:

Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: không xác định	
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
b) Yêu cầu, điều kiện 1: phải đáp ứng đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40: 2015/BGTVT)	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện:

Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động kinh doanh đặc thù.		+ Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:		- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 5 năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:	
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên		- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do văn quy định như tại dự án, dự thảo:	
b) Với văn bản của cơ quan khác		Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ:	

	+ Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Điều 27 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện.

b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐		- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ		
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy phép xây dựng		- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính cấp cho đúng tổ chức đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện đồng thời đáp ứng được nhu cầu quản lý của cơ quan có thẩm quyền
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể, hồ sơ thiết kế kích thước hình sát hạch, loại xe cơ giới dùng để sát hạch.		- Nêu rõ lý do quy định: để xác định có đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn của cơ quan có thẩm quyền không. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?		Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): dùng để lưu hồ sơ tại 2 cơ quan liên quan và tại tổ chức
5. Thời hạn giải quyết		
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: 05 ngày/ ngày làm việc (sau khi tổ chức có văn bản đề nghị kiểm tra) Sở GTVT tổ chức kiểm tra và có văn bản đề nghị Tổng cục ĐBVN kiểm tra, cấp giấy chứng nhận. <i>(Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết)</i> Nêu rõ lý do:	
6. Cơ quan thực hiện		
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:	
7. Đối tượng thực hiện		

a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: không xác định	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒

		- Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .	
10. Yêu cầu, điều kiện			
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?		Không ☐ Có ☒	
a) Yêu cầu, điều kiện 1: phải đáp ứng đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40: 2015/BGTVT) Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động kinh doanh đặc thù.		- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 5 năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		

12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 9: CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE LOẠI 1, LOẠI 2

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: điểm b khoản 2 Điều 29 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐

Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐		Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ		
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản đề nghị kiểm tra cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động		- Nêu rõ lý do quy định: làm căn cứ để thực hiện thủ tục hành chính cấp cho đúng tổ chức đáp ứng được yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên môn. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện đồng thời đáp ứng được nhu cầu quản lý của cơ quan có thẩm quyền
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?		Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: văn bản đề nghị chỉ có giá trị làm căn cứ để thực hiện các bước tiếp theo của thủ tục hành chính
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết		
		- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: + Trường hợp cấp lại do có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: 10 ngày/ ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra và cấp giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động. + Trường hợp cấp lại do hỏng, có sự thay đổi về thông tin: 03 ngày/ ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra và cấp giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện		
		- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:

7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: không xác định	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	

TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Là Trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT.
b) Yêu cầu, điều kiện 1: phải đáp ứng đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40: 2015/BGTVT)	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒

Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động kinh doanh đặc thù.		+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nói rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nói rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nói rõ: + Khác ☐ Nói rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nói rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 5 năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:		
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?			
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:		

b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 10: CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE LOẠI 3

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:.....
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ sở vật chất trước khi cấp giấy phép - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: khoản 2 Điều 29 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐

Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐		Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ		
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động		- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ để thực hiện thủ tục. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?		Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết		
		- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: + Trường hợp cấp lại do có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: 10 ngày/ ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra và cấp giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động. + Trường hợp cấp lại do hỏng, có sự thay đổi về thông tin: 03 ngày/ ngày làm việc cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra và cấp giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động. (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện		
		- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện		
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒		- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện.

Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: không xác định	+ Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .

a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Là Trung tâm sát hạch lái xe loại 3	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT.
b) Yêu cầu, điều kiện 1: phải đáp ứng đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ (QCVN 40: 2015/BGTVT) Lý do quy định: do TTHC này tiến tới xác nhận tính hợp pháp cho một hoạt động kinh doanh đặc thù.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:

		+ Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Thông tư số 79/2015/TT-BGTVT.
11. Kết quả		
- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 5 năm. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:	
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?		
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:	
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .	

c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hiền Lương Điện thoại cố định: 0438571646; E-mail: luonghiendung@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 11: CẤP GIẤY PHÉP VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ QUỐC TẾ GIỮA VIỆT NAM VÀ TRUNG QUỐC LOẠI D CHO PHƯƠNG TIỆN CỦA TRUNG QUỐC

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện. Phân biệt rõ trách nhiệm của tổ chức và cơ quan thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Thực hiện phân cấp cho các Sở GTVT tạo thuận lợi và tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép loại D
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị vận tải
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐

Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐		Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vận tải trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ		
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (bản sao có chứng thực kèm bản dịch có chứng thực các giấy tờ, văn bản từ tiếng Trung sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh đối với trường hợp bản gốc không có song ngữ tiếng Việt và tiếng Trung hoặc tiếng Trung và tiếng Anh).		- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ để thực hiện thủ tục. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?		Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết		
		- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ + Trường hợp giấy phép hết hạn, bị hư hỏng hoặc bị mất: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện		
		- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện		

a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☐ Vùng ☒ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1.000 giấy phép	- Lý do quy định: + Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp vận tải - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐

	- Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☒ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Là Doanh nghiệp vận tải của Trung Quốc, được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp Giấy phép vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoặc hàng nguy hiểm. Lý do quy định: do quy định của pháp luật Việt Nam đối với phương tiện vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoặc hàng nguy hiểm.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung.
b) Yêu cầu, điều kiện 2: Có Giấy Giới thiệu của cơ quan có thẩm quyền của phía Trung Quốc (bản sao kèm bản dịch	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒

có chứng thực các giấy tờ, văn bản từ tiếng Trung sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh đối với trường hợp bản gốc không có song ngữ tiếng Việt và tiếng Trung hoặc tiếng Trung và tiếng Anh); Lý do quy định: được quy định tại Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung.	- Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☒ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Trung..
---	---

11. Kết quả

- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 01 năm . + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ Lý do: Phương tiện của Trung Quốc quá thời gian lưu hành tại Việt Nam quy định tại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc nếu có lý do chính đáng được gia hạn 01 lần với thời hạn không quá 10 ngày. - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:
--	---

12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?

a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành:
--	---

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Đăng Khoa Điện thoại cố định: 0912049401; E-mail: khoadrvn@gmail.com	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 12: CẤP, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LIÊN VẬN GIỮA VIỆT NAM VÀ LÀO

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: giúp tổ chức dễ dàng thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo thuận lợi cho cơ quan cấp giấy phép khi kiểm tra hồ sơ đề nghị cấp giấy phép
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nhằm nâng cao trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức trong quá trình thực hiện, nâng cao hiệu quả công việc.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị vận tải
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo + Đã được quy định tại văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vận tải trong quá trình thực hiện.

Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐		- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
4. Hồ sơ		
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô hoặc bản sao giấy hẹn nhận Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của cơ quan cấp đăng ký hoặc bản sao từ sổ gốc của Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của tổ chức, cá nhân phải xuất trình thêm bản sao hợp đồng thuê phương tiện.		- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ để thực hiện thủ tục. - Yêu cầu, quy cách: không Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?		Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
Số lượng bộ hồ sơ: 01 (một).		Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết		
		- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức. - Thời hạn: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ + Trường hợp giấy phép hết hạn, bị hư hỏng hoặc bị mất: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết) Nêu rõ lý do:
6. Cơ quan thực hiện		
		- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo sự minh bạch và thuận lợi cho tổ chức - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:
7. Đối tượng thực hiện		
a) Đối tượng thực hiện:		- Lý do quy định:

- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1.000 giấy phép	+ Về đối tượng: quy định theo thẩm quyền thực hiện. + Về phạm vi: tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp vận tải - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: chưa đủ cơ sở pháp lý.
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:	- Nội dung chi trả: Lý do chi trả: - Mức chi trả: Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC:	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☒ Tờ khai ☐

		- Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: .	
a) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:		Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:	
10. Yêu cầu, điều kiện			
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?		Không ☐ Có ☒	
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Phương tiện phi thương mại của cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam. Lý do quy định: Phân biệt với phương tiện thương mại của đơn vị vận tải, cá nhân.		- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☒ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ: + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ: + Hạn chế một số đối tượng ☒ Nêu rõ: + Khác ☐ Nêu rõ: - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☒ + Văn bản QPPL khác ☒ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ Việt - Lào.	
11. Kết quả			
- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: 30 ngày hoặc 01 năm .	Có ☒ Không ☐	

- Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	+ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☒ Địa phương ☐ Lý do: - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: .
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Đăng Khoa Điện thoại cố định: 0912049401; E-mail: khoadrvn@gmail.com	